



Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 06/10/2026 tại 1,759.08 điểm (+0.34%), thị trường phân hóa với thanh khoản toàn thị trường đạt 21,289 tỷ VND. Dầu khí dẫn dắt nhóm ngành tăng (+2.06%), trong khi VN-Index hồi phục nhưng vẫn chưa vượt được mốc MA50 (vùng 1,775). Khối ngoại bán ròng 2,613 tỷ VND, tập trung tại HDB, VJC và PNJ. Ngược chiều thì SHB, VIC và GMD được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,720 – kháng cự 1,800 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,759.08	+0.34%	-5.07%	+3.75%	13.37x	1.94x	8,457,048
VN30 Index	1,898.82	+0.23%	-4.34%	-1.05%	11.21x	1.94x	6,456,662
VN Midcap	1,815.61	+0.51%	-7.00%	-27.03%	11.58x	1.07x	1,282,426
VN Smallcap	1,218.80	-0.29%	-2.64%	-23.60%	11.09x	0.76x	290,946
HNX Index	265.53	-1.52%	-6.02%	-3.33%	13.49x	1.50x	419,072
UpCom	125.23	-0.21%	-2.12%	+14.72%	11.30x	1.60x	663,866

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

21,289 tỷ VND

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ

1,720

KHÁNG CỰ

1,800

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐÖ

VPL		+4.25%
VHM		+1.02%
BSR		+2.30%
LPB		+2.09%
TCX		+2.88%
VNM		+2.10%
VCB		+0.53%
MWG		+2.15%
VPB		+0.87%
MSB		+3.60%

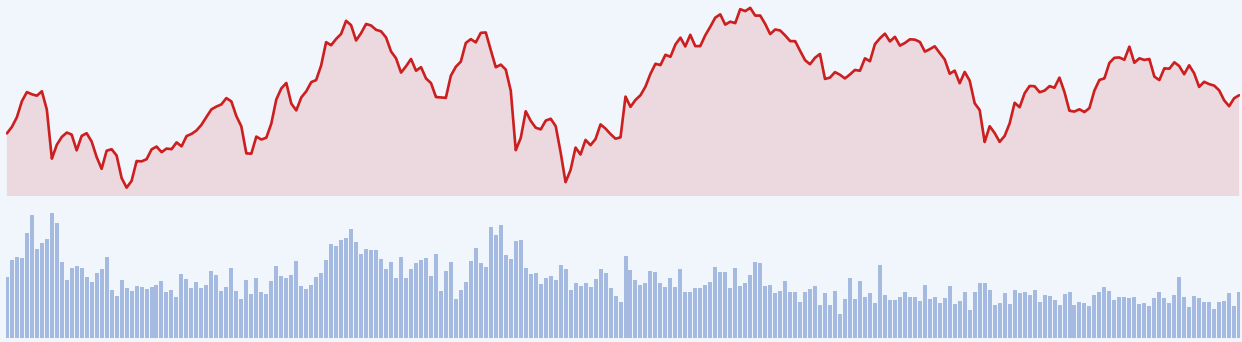
TOP 10 KÉO GIẢM

FPT		-2.42%
ACB		-1.90%
SSB		-3.72%
VBB		-5.67%
PNJ		-6.93%
GEE		-1.40%
HVN		-0.98%
BVH		-1.06%
STB		-0.44%
SHB		-0.90%

VN-Index

07/10/2025 – 06/10/2026

— Giá — Tổng GTGD HOSE theo ngày (khớp lệnh + thỏa thuận) — phiên 06/10/2026: **19,637 tỷ** · TB 1 năm: 24,210 tỷ



HIỆN TẠI
1,759.08

CAO NHẤT 1 NĂM
1,927.94

THẤP NHẤT 1 NĂM
1,580.54

TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
-1.6%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm

06/10/2021 – 06/10/2026

— Giá trị — TB 5 năm 15.35x — ±1Std 17.12x / 13.57x — ±2Std 18.90x / 11.79x



HIỆN TẠI
13.37x

TB 5 NĂM
15.35x

CAO NHẤT 5 NĂM
20.88x

THẤP NHẤT 5 NĂM
11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tạo cây nến rút chân bao phủ cây nến trước, và đóng cửa tăng. Cho thấy tín hiệu phục hồi vào phiên chiều. Thanh khoản cũng cải thiện càng củng cố thêm vùng hỗ trợ tại 1,740. Tuy nhiên lực bán tại MA 50 vùng 1,775 sẽ xuất hiện trong thời gian tới. Như vậy nhà đầu tư có xu hướng canh mua giá thấp tại những phiên giảm hơn là chủ động mua lên.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (15%):** Thị trường hướng tới mức 1,900 điểm mà không cần tích lũy
- **Cơ sở (60%):** Thị trường có xu hướng phục hồi lên MA50 – 1,780
- **Kém tích cực (25%):** Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,725

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư xem xét giải ngân vùng thấp tại nhóm vốn hóa lớn được dòng vốn nâng hạng tập trung giải ngân, có định giá hấp dẫn cùng nền tảng FA tốt. Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn thận trọng và không mua đuổi giá cao vì xu hướng chính vẫn là sideways trong biên độ.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

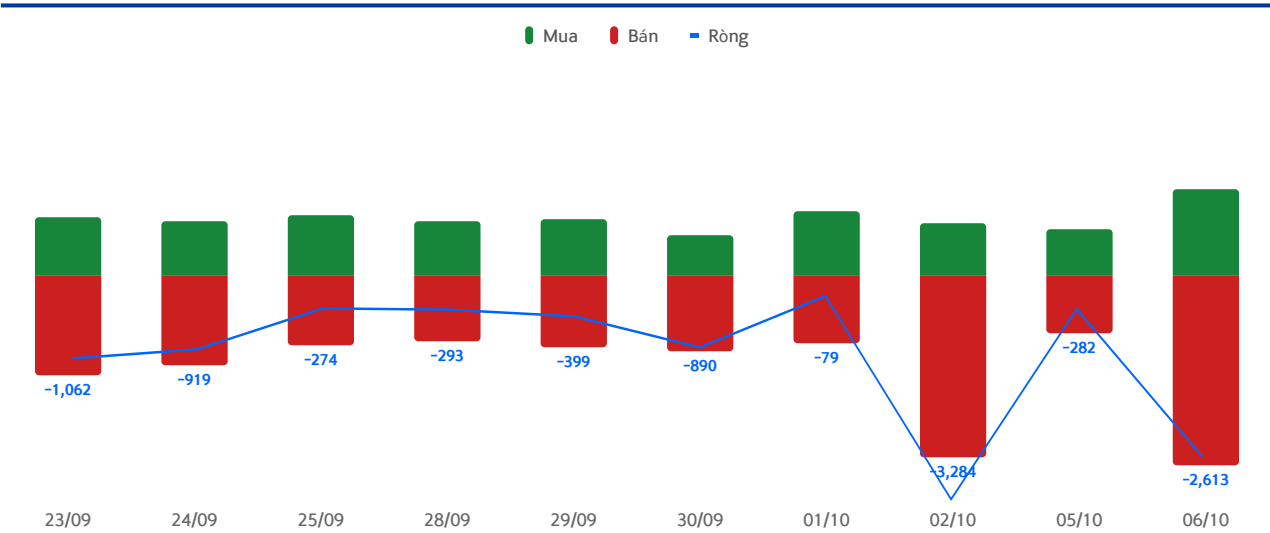
PHIÊN 06/10/2026

Bán ròng 2,613 tỷ VND

MTD 01/10 – 06/10/2026 · 4 phiên -6,258 tỷ Mua: 6,216 · Bán: 12,474 tỷ VND	YTD 05/01 – 06/10/2026 · 186 phiên -104,140 tỷ Mua: 526,411 · Bán: 630,551 tỷ VND	1 NĂM (1Y) 07/10/2025 – 06/10/2026 · 248 phiên -123,754 tỷ Mua: 723,664 · Bán: 847,417 tỷ VND
---	--	--

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)		TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
HDB	-1,957.6	SHB	+78.4
VJC	-770.7	VIC	+78.0
PNJ	-101.6	GMD	+59.8
TCB	-85.5	VND	+49.7
ACB	-69.7	DCM	+45.1
NVL	-48.4	MBB	+41.7
VHM	-38.8	VPL	+31.5
VCB	-29.2	HPG	+28.0
FPT	-28.1	HCM	+17.7
PVT	-19.9	VIX	+17.0

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 06/10/2026

Dịch vụ tài chính	+108.5	Ô tô và phụ tùng	+0.3
Hóa chất	+47.1	Y tế	+0.2
Thực phẩm và đồ uống	+35.0	Truyền thông	+0.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+34.2	Bán lẻ	-1.4
Xây dựng và Vật liệu	+31.9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.4
Tài nguyên Cơ bản	+29.2	Công nghệ Thông tin	-29.9
Bất động sản	+19.8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-100.6
Dầu khí	+19.2	Du lịch và Giải trí	-740.7
Bảo hiểm	+0.8	Ngân hàng	-2,065.9

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 06/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,200	+0.4%	-3.2%	-5.2%	464,800	15.735
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,800	0.0%	-7.0%	-2.2%	3,300	0.092
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,420	-1.6%	-6.2%	-9.7%	22,600	0.625
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,980	-2.1%	-7.2%	-16.5%	266,400	8.553
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,800	+0.4%	-4.3%	-2.8%	50,700	1.242
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,800	-0.7%	-4.8%	-6.6%	11,500	0.274
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,510	+0.4%	-4.0%	-5.2%	2,800	0.065
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,240	0.0%	-1.2%	+6.3%	0	n.a
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,010	-0.2%	-5.1%	-5.5%	5,000	0.065
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,200	-0.7%	-9.1%	-24.4%	6,200	0.069
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,210	0.0%	-10.9%	-7.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,760	-0.1%	-5.9%	-15.6%	500	0.007
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,350	-6.5%	-5.6%	-0.3%	1,700	0.025
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,750	-1.3%	-13.2%	-18.3%	4,600	0.054
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.0%	-6.6%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,830	-0.1%	-6.6%	-4.6%	5,500	0.076
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,740	0.0%	-9.4%	-17.5%	0	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,970	-0.1%	-0.3%	n.a	100	0.001
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,900	0.0%	-0.8%	n.a	1,600	0.019
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,310	-0.4%	n.a	n.a	145,300	1.335

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,759,194.0	-70.9	+30.0	+0.7%	18.4	0.9	2.2	11.3	2.1	81	57
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	195,495.2	0.0	+51.7	-2.1%	24.7	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	656,277.6	+77.7	+128.5	-20.0%	24.9	1.0	2.0	7.8	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,651,812.2	-47.5	+173.2	-18.1%	21.8	0.9	2.6	9.7	1.7	92	84
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-1.4%	19.9	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	254,594.6	+4.8	+21.6	-2.7%	21.8	0.7	2.4	10.6	2.0	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	518,056.2	-12.1	-88.6	+0.9%	21.3	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	70,137.2	0.0	0.0	+5.9%	50.5	1.0	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,353,720.2	-6.7	-60.4	-3.8%	25.3	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	265,691.8	+1.1	+2.3	-26.7%	27.8	0.8	1.7	11.2	1.3	97	38
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	167,928.5	-60.3	-85.4	-16.4%	30.2	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	186,074.8	0.0	-66.1	-15.8%	23.3	0.9	2.5	9.2	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-9.7%	41.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	69,049.0	+2.5	+2.5	-18.2%	25.7	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-16.5%	24.5	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-3.1%	23.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-17.5%	18.5	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Dầu khí	+2.1%	+11.2%	+43.6%	+1.5%	30.0x	2.9x	262,423
Du lịch và Giải trí	+1.7%	-1.6%	-17.2%	+0.9%	28.8x	4.1x	321,884
Dịch vụ tài chính	+1.4%	-9.3%	-8.7%	+1.3%	14.0x	1.6x	507,349
Bán lẻ	+0.8%	+4.4%	-4.2%	+1.0%	16.4x	3.9x	266,533
Thực phẩm và đồ uống	+0.7%	-1.0%	-9.6%	+1.3%	23.2x	3.2x	712,180
Tài nguyên Cơ bản	+0.5%	+1.2%	+5.0%	+1.0%	15.6x	1.4x	313,591
Hóa chất	+0.4%	+0.1%	+6.7%	+1.0%	14.5x	1.7x	223,248
Viễn thông	+0.2%	-2.4%	-19.9%	+0.8%	5.1x	0.7x	1,018
Xây dựng và Vật liệu	+0.2%	-2.9%	-0.1%	+0.9%	12.9x	1.3x	238,938
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+0.2%	-2.5%	-0.6%	+1.1%	12.7x	1.7x	428,518
Ngân hàng	+0.2%	-0.5%	+0.3%	+0.9%	9.5x	1.6x	2,641,352
Bất động sản	-0.0%	-6.4%	+14.6%	+1.6%	30.1x	4.4x	2,899,248
Y tế	-0.3%	-1.9%	-11.5%	+0.9%	14.5x	1.4x	62,963
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.4%	+3.6%	-7.1%	+1.0%	12.0x	1.9x	325,673
Ô tô và phụ tùng	-0.4%	-5.6%	-12.8%	+0.8%	6.1x	1.1x	31,076
Bảo hiểm	-0.9%	+7.8%	+5.8%	+1.2%	14.7x	1.7x	97,427
Truyền thông	-1.0%	-8.4%	+18.1%	+1.1%	50.6x	2.4x	22,725
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.4%	-14.4%	-31.1%	+0.7%	6.7x	0.9x	57,323
Công nghệ Thông tin	-2.2%	-8.1%	-30.0%	+0.7%	12.1x	2.5x	127,834

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	05/10	06/10	TB 1 tuần
Viễn thông	+94.6%	0.5	0.8	0.4
Công nghệ Thông tin	+94.3%	169.8	518.4	266.8
Dịch vụ tài chính	+46.4%	1,163.6	2,287.8	1,562.6
Bán lẻ	+29.9%	657.8	750.4	577.8
Ô tô và phụ tùng	+29.0%	48.5	72.9	56.5
Ngân hàng	+28.5%	2,775.6	4,303.1	3,347.8
Bất động sản	+22.8%	1,992.6	2,898.6	2,360.8
Du lịch và Giải trí	+14.4%	164.9	210.0	183.5
Xây dựng và Vật liệu	+11.8%	310.5	431.8	386.1
Dầu khí	+8.6%	375.9	725.2	667.7
Thực phẩm và đồ uống	+6.1%	822.9	1,014.5	955.9
Hóa chất	+2.4%	323.0	449.9	439.6
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-8.1%	754.0	831.2	904.7
Bảo hiểm	-12.4%	37.5	62.4	71.2
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-12.5%	160.4	229.7	262.4
Y tế	-14.4%	57.3	48.6	56.8
Tài nguyên Cơ bản	-17.7%	876.8	569.5	691.7
Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.3%	287.4	388.8	534.6
Truyền thông	-31.6%	7.3	8.2	12.1

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
SHB	SHB	10,950	-0.90%	-4.37%	-32.05%	+150.7%	852.8
VIC	VinGroup	232,000	0.00%	+0.87%	+36.79%	+85.0%	986.0
SSI	Chứng khoán SSI	19,750	+0.51%	-1.99%	-18.32%	+88.4%	696.7
FPT	FPT Corp	60,400	-2.42%	-4.43%	-29.69%	+158.7%	497.6
MWG	Thế giới di động	76,000	+2.15%	+5.70%	-12.69%	+140.6%	494.1

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
BVB	Ngân hàng Bản Việt - BVBank	10,850	+1.88%	+2.84%	-19.85%	+364.3%	3,560.1
IJC	Becamex IJC	6,440	+0.47%	-3.74%	-40.09%	+195.1%	2,362.0
HT1	VICEM Hà Tiên	12,300	+1.65%	+3.80%	-25.45%	+321.1%	794.8
EVG	Tập đoàn Everland	3,620	-2.16%	-6.70%	-53.70%	+169.8%	643.6
VRC	Bất động sản và Đầu tư VRC	11,150	-2.19%	-5.51%	-25.67%	+645.7%	374.2

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
LPB	Cổ phiếu LPB tăng trần 6.97% lên 43,000 đồng trong phiên 5/10 với thanh khoản hơn 2.4 triệu đơn vị. Vợ chồng tỷ phú Phạm Nhật Vượng hiện nắm giữ 9.86% vốn tại ngân hàng này.
TCB	Techcombank triển khai gói tín dụng 10,000 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi giảm 1-1.5%/năm cho doanh nghiệp SME. Ngân hàng còn cung cấp giải pháp bảo lãnh trực tuyến với hạn mức lên tới 50 tỷ đồng nhằm tối ưu hóa nguồn vốn.
PNJ	Cổ phiếu PNJ giảm 65.5% từ ngày 1-7 xuống còn 21,650 đồng vào phiên 5-10. Vốn hóa công ty giảm 21,006 tỷ đồng, khiến PNJ tụt từ vị trí 54 xuống 109 trong danh sách các doanh nghiệp lớn nhất thị trường.
KOS	Cổ phiếu KOS giảm 60% giá trị sau 11 phiên nằm sàn liên tiếp xuống 13,700 đồng/cp. Doanh nghiệp khẳng định hoạt động kinh doanh vẫn bình thường và cho rằng giá cổ phiếu biến động do cung cầu thị trường.
DRH	HoSE chuyển cổ phiếu DRH từ diện hạn chế sang đình chỉ giao dịch do chậm công bố báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025. Doanh nghiệp đối mặt nguy cơ hủy niêm yết nếu tiếp tục vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin.
GMD	Gemadept thành lập Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hàng hải Gemadept Holdings tại TP HCM với vốn điều lệ 497.8 tỷ đồng. Doanh nghiệp sở hữu 100% vốn tại công ty con này.
VIB	VIB vừa hoàn tất khoản vay hợp vốn 285 triệu USD từ chính định chế tài chính quốc tế. Đây là bước khởi đầu trong kế hoạch huy động 1 tỷ USD vốn trung và dài hạn của ngân hàng trong năm 2026.
SZL	UBND tỉnh Đồng Nai thu hồi 1,746.2 m² đất tại phường Trảng Bom của Sonadezi do dự án cống thoát nước Khu công nghiệp Giang Điền chấm dứt hoạt động. Khu đất này được giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý.
POW	PV Power hiện sở hữu vốn điều lệ hơn 23.4 nghìn tỷ đồng và vận hành 9 nhà máy điện với tổng công suất gần 6,000 MW. Doanh nghiệp đang đẩy mạnh chuyển dịch sang năng lượng sạch theo cam kết Net Zero.
VNM	Bà Mai Kiều Liên, Tổng Giám đốc Vinamilk, xếp thứ 71 trong danh sách 100 Phụ nữ quyền lực nhất châu Á năm 2026 của Fortune. Đây là năm thứ ba liên tiếp bà góp mặt với thứ hạng tăng dần qua từng năm.

Số liệu vĩ mô

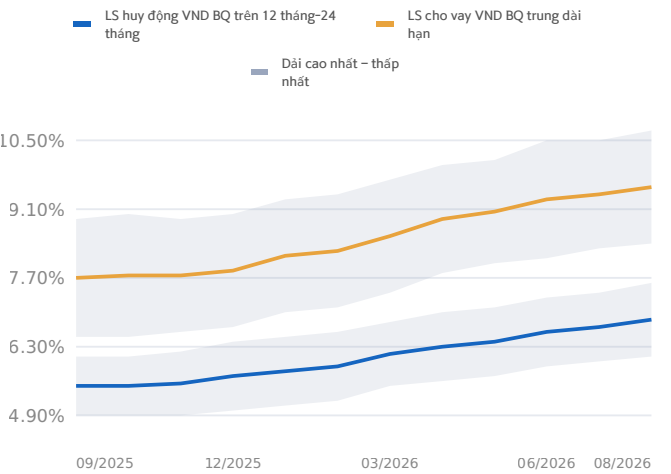
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	102.00	-0.2%	+0.6%	+2.8%	+1.1%	+3.7%	+4.0%
USD/JPY	158.17	+0.2%	+0.6%	+2.5%	-2.4%	+0.9%	+5.2%
USD/CNY	6.7060	-0.0%	-0.1%	-0.2%	-1.2%	-4.0%	-5.8%
KRW/USD	1,339.15	-0.2%	-1.2%	-0.6%	-12.6%	-7.0%	-4.8%
EUR/USD	0.8898	-0.1%	+0.9%	+3.4%	+1.8%	+4.5%	+4.2%
USD/VND	25,994.00	0.0%	+0.1%	-0.2%	-1.2%	-1.2%	-1.4%

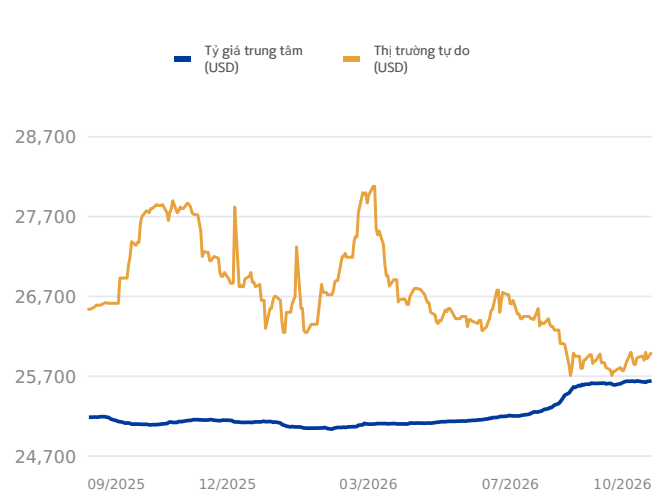
HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	87.96	-1.6%	-1.6%	-3.8%	+28.3%	+53.2%	+42.6%
Xăng	321.70	-0.9%	-1.9%	+0.1%	+7.1%	+88.6%	+69.2%
Khí đốt	3.0780	+0.4%	+2.2%	+3.5%	-5.1%	-16.5%	-8.3%
Coal	150.00	+0.7%	+2.7%	+0.9%	+16.5%	+39.5%	+42.9%
Vàng	4,151.71	+0.3%	-0.7%	-5.7%	-0.3%	-3.9%	+4.8%
Thép cuộn TQ	3,299.00	+0.0%	-0.6%	-1.4%	-0.7%	+0.9%	-2.5%

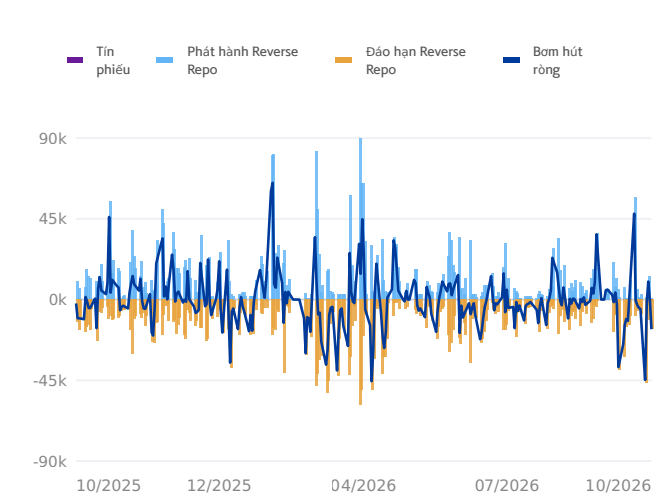
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



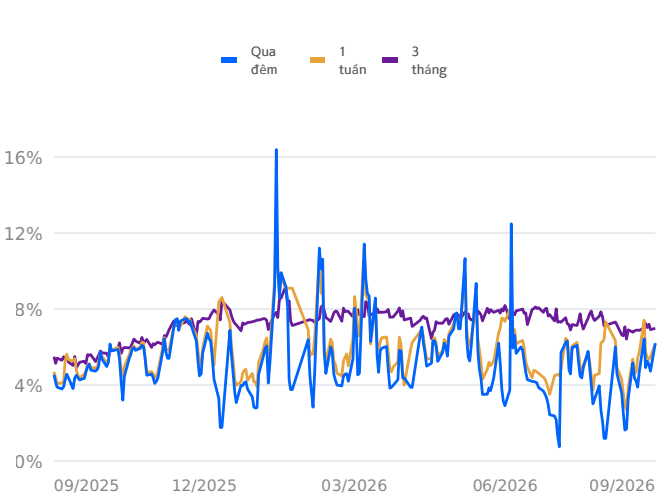
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho
Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.